

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 526 /NHKL
V/v giải trình biến động lợi nhuận
sau thuế riêng lẻ quý 2 năm 2020
và lũy kế 6 tháng năm 2020

Rạch Giá, ngày 20 tháng 7 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngân hàng TMCP Kiên Long, mã chứng khoán KLB, xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 2 năm 2020 và lũy kế 6 tháng năm 2020 như sau:

I. Biến động lợi nhuận sau thuế riêng lẻ quý 2 năm 2020 và lũy kế 6 tháng năm 2020:

1. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 2 năm 2020 giảm trên 10% so với cùng kỳ năm 2019:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 2 năm 2020 giảm 20.206 triệu đồng, tương đương giảm 36,79% so với quý 2 năm 2019 chủ yếu là do các nguyên nhân sau đây:

- Tổng thu nhập giảm 39.429 triệu đồng, tương đương giảm 11,26%. Trong đó chủ yếu từ thu nhập lãi thuần giảm 56.703 triệu đồng, tương đương giảm 18,31% do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tổng chi phí giảm 14.170 triệu đồng, tương đương giảm 5,03%. Trong đó do chi phí hoạt động giảm 1.701 triệu đồng (tương đương giảm 0,66%) và chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 12.469 triệu đồng (tương đương giảm 55,07%).

Đơn vị: Triệu đồng, %

| STT | Chỉ tiêu | Quý 2/2019 | Quý 2/2020 | Tăng/giảm (+/-) quý 2/2020 so với cùng kỳ | |
|------------|---|----------------|----------------|---|----------------|
| | | | | Số dư | Tỷ lệ (%) |
| I | Tổng thu nhập | 350.158 | 310.729 | (39.429) | (11,26) |
| 1 | Thu nhập lãi thuần | 309.766 | 253.063 | (56.703) | (18,31) |
| 2 | Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ | 7.819 | 8.642 | 823 | 10,53 |
| 3 | Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối | 14.861 | 10.066 | (4.795) | (32,27) |
| 4 | Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh | - | - | - | - |
| 5 | Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư | 6.822 | 37.980 | 31.158 | 456,73 |
| 6 | Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác | 10.055 | 87 | (9.968) | (99,13) |
| 7 | Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần | 835 | 891 | 56 | 7 |
| II | Tổng chi phí | 281.599 | 267.429 | (14.170) | (5,03) |
| 1 | Chi phí hoạt động | 258.957 | 257.256 | (1.701) | (0,66) |
| 2 | Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng | 22.642 | 10.173 | (12.469) | (55,07) |
| III | Tổng lợi nhuận trước thuế | 68.559 | 43.300 | (25.259) | (36,84) |
| IV | Chi phí thuế TNDN | 13.635 | 8.582 | (5.053) | (37,06) |
| V | Lợi nhuận sau thuế | 54.924 | 34.718 | (20.206) | (36,79) |



2. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank lũy kế 6 tháng năm 2020 giảm trên 10% so với lũy kế 6 tháng năm 2019:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank lũy kế 6 tháng năm 2020 giảm 70.421 triệu đồng, tương đương giảm 62,21% so với lũy kế 6 tháng năm 2019 chủ yếu là do các nguyên nhân sau đây:

- Tổng thu nhập tăng 8.906 triệu đồng, tương đương tăng 1,42%. Chủ yếu do:

+ Thu nhập lãi thuần giảm 31.932 triệu đồng, tương đương giảm 5,52% do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư tăng 31.158 triệu đồng, tương đương tăng 456,71% là do Kienlongbank bán một số trái phiếu Chính phủ trong danh mục đầu tư.

+ Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 6.875 triệu đồng, tương đương tăng 63,81%.

- Tổng chi phí tăng 96.901 triệu đồng, tương đương tăng 19,96%. Chủ yếu do:

+ Chi phí hoạt động tăng 42.380 triệu đồng, tương đương tăng 9,19% là do tăng chi phí cho hoạt động quản lý, công vụ và chi phí nhân viên.

+ Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 54.521 triệu đồng, tương đương tăng 222,72% chủ yếu do trích lập dự phòng cụ thể của các khoản cho vay đối với một nhóm khách hàng có tài sản bảo đảm là cổ phiếu của một ngân hàng khác theo Phương án xử lý nợ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

Đơn vị: Triệu đồng, %

| STT | Chỉ tiêu | Lũy kế đến tháng 6/2019 | Lũy kế đến tháng 6/2020 | Tăng/giảm (+/-) lũy kế đến tháng 6/2020 so với cùng kỳ | |
|------------|---|-------------------------|-------------------------|--|----------------|
| | | | | Số dư | Tỷ lệ (%) |
| I | Tổng thu nhập | 626.998 | 635.903 | 8.906 | 1,42 |
| 1 | Thu nhập lãi thuần | 578.355 | 546.423 | (31.932) | (5,52) |
| 2 | Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ | 10.775 | 17.650 | 6.875 | 63,81 |
| 3 | Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối | 16.393 | 18.854 | 2.461 | 15,02 |
| 4 | Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh | - | - | - | - |
| 5 | Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư | 6.822 | 37.980 | 31.158 | 456,71 |
| 6 | Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác | 13.818 | 14.105 | 287 | 2,08 |
| 7 | Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần | 835 | 891 | 56 | 6,67 |
| II | Tổng chi phí | 485.503 | 582.404 | 96.901 | 19,96 |
| 1 | Chi phí hoạt động | 461.024 | 503.404 | 42.380 | 9,19 |
| 2 | Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng | 24.479 | 79.000 | 54.521 | 222,72 |
| III | Tổng lợi nhuận trước thuế | 141.495 | 53.499 | (87.996) | (62,19) |
| IV | Chi phí thuế TNDN | 28.288 | 10.713 | (17.575) | (62,13) |
| V | Lợi nhuận sau thuế | 113.207 | 42.786 | (70.421) | (62,21) |

II. Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 2 năm 2020 và lũy kế 6 tháng năm 2020:

1. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 2 năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 2 năm 2020 giảm 20.206 triệu đồng, tương đương giảm 36,79 % so với quý 2 năm 2019 nguyên nhân chủ yếu từ giảm thu nhập do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

2. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank lũy kế 6 tháng năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank lũy kế 6 tháng năm 2020 giảm 70.421 triệu đồng, tương đương giảm 62,21 % so với lũy kế 6 tháng năm 2019, nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Giảm thu nhập do Kienlongbank triển khai các chính sách hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tăng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng của các khoản cho vay đối với một nhóm khách hàng có tài sản bảo đảm là cổ phiếu của một ngân hàng khác theo Phương án xử lý nợ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt. Ảnh hưởng này chỉ mang tính chất tạm thời, sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm đối với các khoản vay trên (dự kiến trong năm 2020), căn cứ nguồn tiền thu được, Kienlongbank sẽ ghi nhận hoàn nhập dự phòng góp phần tăng thu nhập trong năm 2020.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Ban TGD (để chỉ đạo);
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Tuấn Anh



~~SECRET~~